

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-ST

Ngày: 26 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/TLST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Xuân T - Sinh năm 1976 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm x, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Vũ Xuân C, sinh năm 1935, đã chết năm 2009 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1935, đã chết năm 2001; có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1982, hiện là công nhân Công ty giày da ; có 02 con: Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án: Ngày 25/10/2013 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 20/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 28 tháng tù của bản án số 566/2013/HSST ngày 25/10/2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, hình phạt chung là 58 tháng tù.

Tiền sự: Không

Bị cáo Vũ Xuân T bị bắt giam, giữ từ ngày 23/8/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng đến nay; có mặt.

** Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: Đội y, xã Th, huyện Tr, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Tống Văn L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm x, xã M, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

3. Anh Dương Minh C (Dương Văn C), sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm x, xã M, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm x, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm xx, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm xx, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Ông Đinh Văn N, sinh năm 1957; nơi cư trú: Xóm x, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 23/8/2019, tại nhà Vũ Xuân T, tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang Vũ Xuân T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên nền nhà trong phòng ngủ của T 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M), T khai nhận đó là gói heroine T mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Xuân T thu giữ tại nhà vệ sinh 01 gói nhỏ, vỏ gói là túi ni lông màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, bị ẩm ướt và 01 túi ni lông màu trắng, bên trong đựng 03 gói nhỏ, vỏ gói đều là giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu K). Ngoài ra còn thu giữ trong hòm sắt tại phòng ngủ của Vũ Xuân T 01 biển số 18L1-xxxxxx, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 834/GĐKTHS ngày 23/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng và mẫu

bột màu trắng bị ẩm ướt được niêm phong kí hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng M là 0,135 gam; tổng khối lượng mẫu K: 2,133 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Vũ Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 21/8/2019, Vũ Xuân T bắt xe buýt đi đến khu vực ngã sáu NT, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mua của 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T đi xe buýt về nhà, chia 01 gói heroine vừa mua được thành 06 gói nhỏ mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ ngày 22/8/2019, T sử dụng hết 01 gói heroine. Đến khoảng 9 giờ 45 phút ngày 23/8/2019, T chuẩn bị sử dụng tiếp thì bị phát hiện bắt quả tang. 04 gói heroine T cất giấu trong người, khi bị bắt quả tang T đã ném hết vào nhà vệ sinh.

Quá trình điều tra còn xác định Vũ Xuân T có những hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 28/8/2017, Vũ Xuân T đến công trường đang thi công của Công ty trách nhiệm hữu hạn GV Việt Nam thuộc xóm x, xã M, huyện H để tìm tài sản trộm cắp. T nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu xanh đen bạc, biển số 18E1-xxxxx, đã qua sử dụng; xe không khóa cổ, khóa càng của anh Nguyễn Văn T là thợ sơn tại công trình thi công, dựng ở sân bê tông bên ngoài cổng ra vào của công trường. Vũ Xuân T sử dụng 01 chiếc tô vít dài khoảng 15 cm, một đầu bốn cạnh, một đầu hai cạnh, thân hình tròn bằng sắt màu trắng, chuôi bằng nhựa màu đen mang sẵn theo người xoay ốc, mở nắp mặt nạ phía trước của xe rồi dùng tay rút giắc nối dây ổ khóa điện, sau đó lắp mặt nạ vào và ngồi lên xe, đạp nổ máy rồi điều khiển xe về nhà cất giấu. T đi mua ổ khóa điện mới về thay ổ khóa điện cho chiếc xe và sử dụng làm phương tiện đi lại cho bản thân. Đến khoảng giữa tháng 5 năm 2019, Thẻ bán chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Văn P ở xóm xx, xã T, huyện N với giá 6.000.000 đồng và sử dụng số tiền trên chi tiêu cá nhân hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng thu giữ của anh Nguyễn Văn P 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu xanh đen bạc, biển số 18E1-xxxxx, đã qua sử dụng.

Tại kết luận số 34/HĐ-ĐGTS ngày 03/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, sơn màu xanh đen bạc, biển số 18E1-xxxxx, đã qua sử dụng có giá trị là 12.453.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 14 giờ ngày 23/02/2019, Vũ Xuân T lại đến Công ty trách nhiệm hữu hạn GV Việt Nam để tìm tài sản trộm cắp. T quan sát thấy 01 xe mô tô

nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu vàng bạc đen, biển số 18L1-xxxxx, đã qua sử dụng; xe không khóa cổ khóa càng dựng trong lán xe của ông Tống Văn L là thợ xây tại công trình thi công. T sử dụng chiếc tô vít mang sẵn theo người xoay ốc, mở nắp mặt nạ phía trước của xe rồi dùng tay rút giắc nối dây ổ khóa điện, sau đó T lắp mặt nạ vào và ngồi lên xe, đạp nổ máy rồi điều khiển xe về nhà T cất giấu. T sử dụng chiếc xe mô tô trộm cắp được làm phương tiện đi lại, đến khoảng đầu tháng 5 năm 2019, T bán chiếc xe trên cho anh Phạm Văn H ở xóm x, xã Đ, huyện N với giá 5.000.000 đồng và sử dụng số tiền trên chi tiêu cá nhân hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng thu giữ của anh Phạm Văn H 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu vàng bạc đen, biển số 18L1-xxxxx, đã qua sử dụng.

Tại kết luận số 36/HĐ-ĐGTS ngày 03/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu vàng bạc đen, biển số 18L1-xxxxx, đã qua sử dụng có giá trị là 7.116.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 15 giờ ngày 07/3/2019, Vũ Xuân T lại đến Công ty trách nhiệm hữu hạn GV Việt Nam để tìm tài sản trộm cắp. T quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, sơn màu nâu, biển số 18L1-xxxxx, đã qua sử dụng, không khóa cổ, khóa càng dựng trong lán xe của anh Dương Minh C. T đi đến chỗ dựng xe mô tô trên, sử dụng chiếc tô vít mang sẵn theo người xoay ốc, mở nắp mặt nạ phía trước của xe rồi dùng tay rút giắc nối dây ổ khóa điện, sau đó T lắp mặt nạ vào và ngồi lên xe, đạp nổ máy rồi điều khiển xe về nhà T cất giấu. Thẻ tháo biển số xe 18L1-xxxxx cất trong hòm sắt để ở phòng ngủ của T. T sử dụng chiếc xe mô tô trộm cắp được làm phương tiện đi lại, đến khoảng tháng 5 năm 2019, T mang xe mô tô trộm cắp được bán cho 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội với giá 5.000.000 đồng và sử dụng số tiền trên để chi tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận số 35/HĐ-ĐGTS ngày 03/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, sơn màu nâu, biển số 18L1-xxxxx, đã qua sử dụng có giá trị là 6.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Vũ Xuân T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Xuân T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt xử phạt Vũ Xuân T từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 04 năm 09 tháng tù đến 05 năm 09 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Dương Minh C 6.500.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Văn P 6.000.000 đồng, bồi thường cho anh Phạm Văn H 5.000.000 đồng; đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 834/GĐKTHS ngày 23/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng; tịch thu tiêu huỷ 01 biển số xe 18L1-xxxxx, đã qua sử dụng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị hại là anh Tống Văn L và anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Dương Minh C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.500.000 đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; anh Phạm Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 23/8/2019, tại nhà Vũ Xuân T, Thê có hành vi tàng trữ trái phép 2,268 gam, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, trong các ngày 28/8/2017, 23/02/2019, 07/3/2019, tại Công ty TNHH GV Việt Nam thuộc xóm x, xã M, huyện N, tỉnh Nam Định, Vũ Xuân T đã có hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu xanh đen bạc, biển số 18E1-xxxxx; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu vàng bạc đen, biển số 18L1-xxxxx và 01 xe xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, sơn màu nâu, biển số 18L1-xxxxx với tổng trị giá là 26.069.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “ tái phạm” quy định tại các điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Vũ Xuân T 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại các điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội trộm cắp tài sản. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Tống Văn L và anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Dương Minh C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.500.000 đồng; anh Nguyễn Văn P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; anh Phạm Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Buộc bị cáo bồi thường số tiền 6.500.000 đồng cho anh C, 6.000.000 đồng cho anh P và 5.000.000 đồng cho anh H là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu vàng bạc đen, biển số 18L1-xxxxx của ông Tống Văn L và 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu xanh đen bạc, biển số 18E1-xxxxx của anh Nguyễn Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã trả lại cho ông Tống Văn L và anh Nguyễn Văn T là phù hợp.

Đối với 01 chiếc tô vít dài khoảng 15 cm, một đầu bốn cạnh, một đầu hai cạnh, thân hình tròn bằng sắt màu trắng, chuôi bằng nhựa màu đen T sử dụng làm công cụ để trộm cắp 03 chiếc xe mô tô và 01 ổ khóa điện của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, Vũ Văn T đã làm mất, không xác định được địa điểm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng không truy tìm được.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, sơn màu nâu, đã qua sử dụng của anh Dương Minh C; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã thông báo về việc truy tìm vật chứng nhưng không thấy nên không thu giữ được.

Đối với 01 phong bì niêm phong số 834/GĐKTHS ngày 23/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 biển số xe 18L1-xxxxx, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Xuân T tại khu vực ngã sáu NT, thành phố Nam Định và người đàn ông mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, sơn màu nâu, biển số 18L1-xxxxx, hiện chưa xác định được tên, tuổi,

địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn P và anh Phạm Văn H là người mua xe mô tô của Vũ Xuân T nhưng anh P và anh H không biết đó là xe mô tô do T trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng không xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 47; Điều 48; Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Đối với tội trộm cắp tài sản áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự
Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt bị cáo Vũ Xuân T 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội : Buộc bị cáo phải chấp hành 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Xuân T phải bồi thường cho anh Dương Minh C 6.500.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Văn P 6.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Văn H 5.000.000 đồng.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành xong cho người được thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 834/GĐKTHS ngày 23/8/2019 (Bên trong phong bì có 0,082 gam mẫu M và 2,050 gam mẫu K, cùng vỏ bao gói mẫu M,K) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Nam Định hoàn trả sau giám định, 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 biển số xe 18L1-xxxxx.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng và Công an huyện Nghĩa Hưng

5. Án phí: Buộc bị cáo Vũ Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt các bị hại, người có quyền lợi liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã L, xã T
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án Phạt tù.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Văn Chung